TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 06/2019/HS-ST
NGÀY 29 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch và Ông Phạm Quang Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 07/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 18/3/2019 đối với bị cáo:

Phan Trọng Q; sinh ngày 10/10/1990; sinh quán: xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm X, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng X (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 19/01/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 03/2010/HSPT (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2010); ngày 03/07/2012 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 138/2012/HSST ngày 07/12/2012 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2013); ngày 09/4/2015 bị cáo có hành vi gây thương tích bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 42 tháng tù về tội cố ý gây thương tích tại Bản án số 48/2015/HSST ngày 27/11/2015 (chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2018); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2019; có mặt.

- Bị hại: Lê Hồng T; sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

Chị Phan Thị T; sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm X, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Chị Trần Thị G; sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Bùi Thanh H, sinh năm: 1980; Cao Song Hào, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 20/01/2019 sau khi tham gia cuộc vui đám cưới tại nhà chị Phan Thị Th ở xóm T, xã T, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh một lúc thì Phan Trọng Q ra về. Q đi bộ theo đường 15A để về nhà mình, khoảng 20 giờ khi đi qua nhà anh Bùi Thanh H ở xóm T, xã T thì phát hiện chiếc xe mô tô WaveA màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 38B-150.35 đang dựng trước cổng nhà anh H cạnh đường 15A, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm, bán lấy tiền tiêu xài. Q đi lại đẩy xe đi được một đoạn khoảng 300m thì dừng lại, dùng tay móc vào cốp xe lục tìm tài sản nhưng không có. Q dùng chân đạp vỡ phần ốp nhựa phía trước tìm dây điện nối lại để nổ máy nhưng không được nên đưa xe đến cất giấu tại sân nhà văn hóa xóm T cách đó khoảng 200m rồi quay lại nhà chị Th tiếp tục chơi. Một lúc sau Q đi lại chỗ giấu xe, lấy xe mô tô đến cửa hàng xăng dầu T gửi cho anh Nguyễn Văn Đ rồi đi về nhà. Khoảng 23 giờ cùng ngày nghe tin hành vi của mình bị phát hiện nên Q đi đến nhà anh H để xin lỗi bị hại thì bị bắt giữ.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hương Khê ngày 21/01/2019 xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honđa, loại xe WaveA, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 38B1-150.35; số khung 1252FY28631, số máy HC12E7286427, có trị giá 12.000.000đ.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu anh Lê Hồng T.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo tác động nhờ em gái là chị Phan Thị T bồi thường cho anh Lê Hồng T 1.000.000đ (do đạp làm hỏng xe). Anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-HK ngày 04/3/2019 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Phan Trọng Q về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Trọng Q đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không có tranh luận gì mà xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại anh Lê Hồng T có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Trọng Q về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Phan Trọng Q từ 15 đến 18 tháng tù; buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Trọng Q đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 20/01/2019, Phan Trọng Q đi bộ qua cổng nhà anh Bùi Thanh H ở xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện 01 chiếc xe mô tô không có người trông coi nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Lê Hồng T có trị giá 12.000.000đ.

Bị cáo Phan Trọng Q đã ba lần bị kết án, mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích 03 bản án mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý trên, do đó hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 09/CT-VKS-HK ngày 04/3/2019 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Phan Trọng Q theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, lần phạm tội này khi nghe tin hành vi của mình bị phát hiện thì bị cáo đã đến xin lỗi bị hại, thành khẩn khai báo sự việc, giao nộp lại tài sản cho cơ quan điều tra, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả chiếc xe do

bị cáo làm bị hư hỏng, nên cũng cần đánh giá xem xét tính chất hành vi này của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo an tâm cải tạo, giáo dục.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tự nguyên bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt, án phí là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Biện pháp tư pháp: Bị hại anh T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T không yêu cầu bị cáo hoàn lại tiền đã bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với Nguyễn Văn Đ là người cho Q gửi xe mô tô tại cửa hàng xăng dầu T nhưng không biết đó là tài sản do Q trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1, 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Trọng Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Trọng Q 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nguyễn Thanh Tùng

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.